TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2020/DS-ST
Ngày: 07 – 12 – 2020
V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự mua bán tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bạch Phiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Khon.

2. Võ Thị Tuyết Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Thanh Phong – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Xuân – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 177/2020/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2020 về việc *"Tranh chấp về hợp đồng dân sự mua bán tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2020/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 10 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH UM.

Địa chỉ: ĐT 00 tổ 00, ấp 1, xã 2, huyện 3, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Thái Quốc Th, sinh năm 1989, chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH UM; địa chỉ: Số 00, tổ 00, ấp 1, xã 2, huyện 3, tỉnh Đồng Tháp; là người đại diện theo pháp luật. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Hoàng T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số 00, khóm 00, thị trấn 4, huyện 4, tỉnh Đồng Tháp. Anh T vắng mặt lần thứ hai, không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn Công ty TNHH UM - anh Thái Quốc Th trình bày:*

Từ cuối năm 2018 đến cuối năm 2019, Anh Huỳnh Hoàng T có đến Cửa hàng

xăng dầu UM (Công ty TNHH UM) mua dầu chạy xe Kobe nhiều lần với số tiền 111.890.000 đồng.

Đến ngày 03/01/2020, Anh Huỳnh Hoàng T đã trả được số tiền 50.000.000 đồng, còn nợ lại 61.890.000 đồng.

Ngày 21/02/2020, Anh Huỳnh Hoàng T trả được số tiền 11.000.000 đồng, còn nợ lại 50.890.000 đồng.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án này (không rõ thời gian nào), Anh Huỳnh Hoàng T có trả thêm cho Công ty TNHH UM số tiền 10.000.000 đồng, còn nợ lại 40.890.000 đồng.

Tại đơn khởi kiện, Công ty TNHH UM yêu cầu Anh Huỳnh Hoàng T trả số tiền mua dầu còn nợ là 61.890.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, rút một phần yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Anh Huỳnh Hoàng T trả số tiền mua dầu còn nợ là 50.890.000 đồng

Tại phiên tòa, đại diện Công ty TNHH UM rút một phần yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Anh Huỳnh Hoàng T trả số tiền mua dầu còn nợ là 40.890.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

** Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Anh Huỳnh Hoàng T không có văn bản trình bày ý kiến.*

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn chưa thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, cần phê phán rút kinh nghiệm.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH UM.

** Tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án gồm:*

- Đơn khởi kiện ngày 29/5/2020 của Công ty TNHH UM (bản chính).

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (bản sao).

- Giấy nợ ngày 21/02/2020 (bản chính).

- Đơn xin xác nhận nơi cư trú của người bị kiện (bản chính).

- Đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện ngày 21/9/2020 của Công ty TNHH UM (bản chính).

- Kết quả xác minh ngày 22/9/2020 của Công an thị trấn 4 (bản chính).

- Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 01/TB-TA ngày 06/8/2020 của TAND huyện Thanh Bình, biên bản niêm yết (bản photo đối chiếu bản gốc).

- Đơn xét xử vắng mặt của Anh Huỳnh Hoàng T (bản photo đối chiếu bản gốc).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện ngày 29/5/2020 của Công ty TNHH UM và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp là tranh chấp về hợp đồng dân sự mua tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Huỳnh Hoàng T cư trú tại khóm 3, huyện 4, tỉnh Đồng Tháp nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Huỳnh Hoàng T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Anh T là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có tiến hành thu thập chứng cứ, nên thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH UM.

Xét thấy, từ khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án đến nay, Anh Huỳnh Hoàng T không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH UM. Tuy nhiên, cùng thời điểm giải quyết vụ án này, Tòa án có thụ lý vụ án số 190/2020/TLST-HNGĐ ngày 11/6/2020, về việc tranh chấp chia tài sản chung sau khi ly hôn, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1978.

- Bị đơn: Anh Huỳnh Hoàng T, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: Khóm 3, thị trấn 4, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Tòa án đã ra Thông báo số 01/TB-TA ngày 06/8/2020 thông báo cho Anh Huỳnh Hoàng T về việc Tòa án tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải trong vụ án này và vụ án nêu trên; tiến hành niêm yết Thông báo tại nơi cư trú Anh Huỳnh Hoàng T. Đến ngày 12/8/2020, Anh Huỳnh Hoàng T có đơn xét xử vắng mặt đối với vụ án nêu trên, nhưng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH UM trong vụ án này. Điều này đã chứng minh, Anh Huỳnh Hoàng T đã biết việc Tòa án thụ lý và thông báo mở phiên họp và hòa giải đối với vụ án này, nhưng Anh Huỳnh Hoàng T không có ý kiến để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Việc Công ty TNHH UM yêu cầu khởi kiện đối với Anh Huỳnh Hoàng T là có căn cứ, vì việc Anh Huỳnh Hoàng T nợ Công ty TNHH UM được thể hiện tại Giấy nợ ngày 21/02/2020.

Vì vậy, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH UM, buộc Anh Huỳnh Hoàng T trả số tiền mua dầu còn nợ là 40.890.000 đồng là phù hợp.

[3] Về án phí: Do Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH UM, buộc Anh Huỳnh Hoàng T phải trả số tiền còn nợ nêu trên, nên Anh Huỳnh Hoàng T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quy định pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 430, Điều 440 và Điều 468 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH UM.

Buộc Anh Huỳnh Hoàng T trả cho Công ty TNHH UM số tiền mua dầu còn nợ là 40.890.000 đồng (bốn mươi triệu, tám trăm chín mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí:

Anh Huỳnh Hoàng T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.044.500 đồng (hai triệu, không trăm bốn mươi bốn nghìn, năm trăm đồng).

Trả cho Công ty TNHH UM số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.547.000 đồng (một triệu, năm trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: BI/2019/0001974 ngày 01/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- Chi cục THADS huyện Thanh Bình;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Trần Thị Bạch Phiến